



SULFUR

TCVL

Rắn, màu vàng

Không tan trong nước

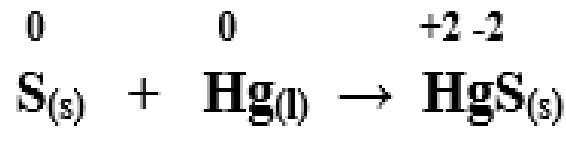
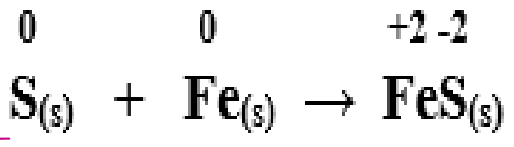
Tan ít trong ethanol

Tan nhiều trong dầu hỏa, benzen,...

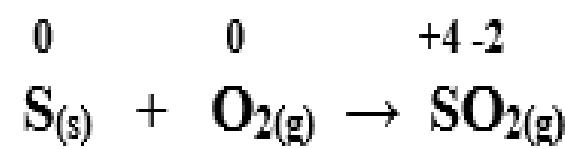
$t_{nc} = 113^{\circ}\text{C}$, $t_{hóa\ hoi} = 445^{\circ}\text{C}$

TCHH

Tính oxi hóa



Tính khử



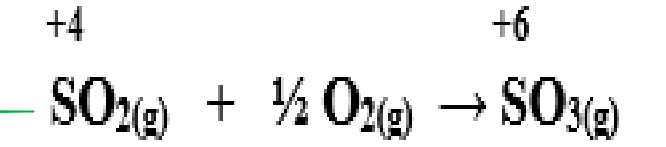
SULFUR DIOXIDE

TCVL

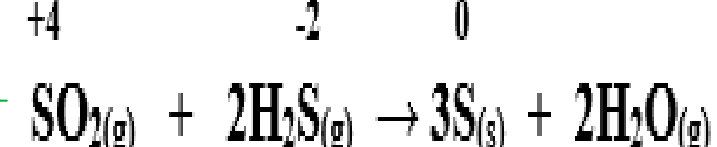
Khí, không màu, mùi hắc, độc, tan nhiều trong nước

TCHH

Tính khử



Tính oxi hóa

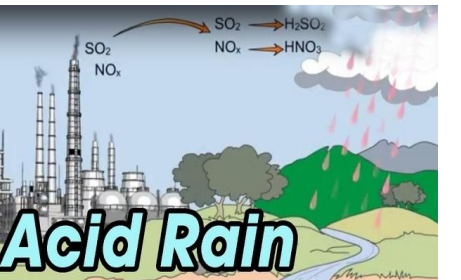


Oxit axit

Ứng dụng

Sản xuất sulfuric acid, tẩy trắng sợi vải giấy, thuốc sâu, thuốc sát trùng, diệt khuẩn, nấm mốc, bảo quản hoa quả sấy khô...

Nguồn phát sinh và tác hại



GIẢM THẢI SULFUR DIOXIDE Thay thế nhiên liệu hóa thạch bằng nhiên liệu thân thiện môi trường, xử lý khí thải nhà máy, chuyển hóa sulfur dioxide thành chất ít gây ô nhiễm,...

ỨNG DỤNG

Thuốc trừ sâu



SX sulfuric acid



SX dược phẩm



SX phẩm nhuộm



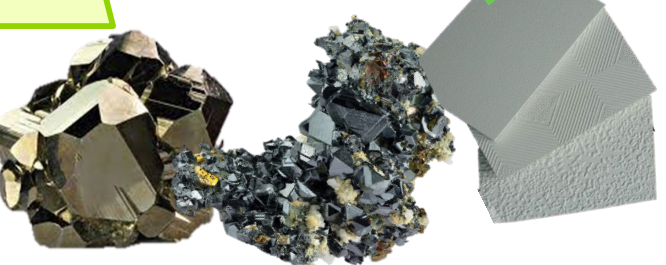
Đơn chất



TTTN

Hợp chất

Quặng pyrite, sphalerite, thạch cao, barite,...



Kí hiệu: S

Tồn tại S₈

Số hiệu NT: 16

ĐAĐ: 2,58